

NĂM HỌC: 2026-2027

Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã học sinh	Lớp	Kết quả HT & RL 4 năm học THCS								Điểm 4 năm THCS	Điểm TB môn Văn lớp 9	Điểm TB môn Toán lớp 9	Tổng TB Văn, toán lớp 9	Ưu Tiên DTTS	Trường cuối cấp	Ghi chú	
					Lớp 6		Lớp 7		Lớp 8		Lớp 9									
					HT	RL	HT	RL	HT	RL	HT	RL								
Trần Thị Như Quỳnh	20/08/2011	Nữ	7511063958	9A6	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,61	7,7	5,9	13,6	36	Trường PTHSP Đồng Nai	
Bùi Huy Khởi	10/09/2011	Nam	7520507472	9/1	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,61	6	5,8	11,8	36	Trường THCS Hiệp Phước	
Phạm Anh Thư	02/12/2011	Nữ	4474454144	9/2	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,58	6,9	6,8	13,7	36	Trường THCS Hiệp Phước	
Trần Lê Thanh Tuyền	31/08/2011	Nữ	7974456961	9/3	Đạt	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	35	8,78	7,4	9	16,4	35	Trường THCS Hiệp Phước	
Nguyễn Thị Yên Nhi	18/04/2011	Nữ	7578812008	9/5	Đạt	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	35	8,75	7,6	7,9	15,5	35	Trường THCS Hiệp Phước	
Nguyễn Thế Vỹ	23/10/2011	Nam	7511348701	9/4	Khá	Tốt	Đạt	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	35	8,52	6,6	8,7	15,3	35	Trường THCS Hiệp Phước	
Đặng Minh Quân	05/05/2011	Nam	7574454140	9/1	Đạt	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	35	8,5	7,1	9,2	16,3	35	Trường THCS Hiệp Phước	
Phạm Đức Thiện	23/06/2011	Nam	7974543477	9/10	Khá	Tốt	Đạt	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	35	8,41	6,4	9	15,4	35	Trường THCS Hiệp Phước	
Lê Hữu Ngọc Nguyễn	06/08/2011	Nam	7574457960	9/4	Đạt	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	35	8,4	7,6	8,4	16	35	Trường THCS Hiệp Phước	
Nguyễn Huy Việt	20/01/2011	Nam	7511387345	9/7	Đạt	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	35	8,4	7	8,6	15,6	35	Trường THCS Hiệp Phước	
Nguyễn Lâm Diễm Quỳnh	12/02/2011	Nữ	9174522426	9/7	Khá	Tốt	Đạt	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	35	8,38	8,2	9,1	17,3	35	Trường THCS Hiệp Phước	
Trần Đỗ Toàn Phát	16/11/2011	Nam	8274723544	9/2	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,68	6,6	7,5	14,1	36	Trường THCS Long Tân	
Nguyễn Huỳnh Vũ Long	10/06/2011	Nam	7574723570	9/4	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,55	8	7	15	36	Trường THCS Long Tân	
Trường Đại Phát	17/07/2011	Nam	7580836422	9/1	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,51	6,6	6,5	13,1	36	Trường THCS Long Tân	
Nguyễn Trần Duy Tuệ	03/11/2011	Nam	7525345082	9/3	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,48	7,5	8	15,5	36	Trường THCS Long Tân	
Lê Hoàng Ty	12/10/2011	Nam	7574723575	9/4	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,45	7,7	6,9	14,6	36	Trường THCS Long Tân	
Nguyễn Trần Ngọc Mến	18/11/2011	Nữ	7574723571	9/4	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,38	8,3	7	15,3	36	Trường THCS Long Tân	
Trà Thị Thiên Kim	18/12/2011	Nữ	7574723539	9/2	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,18	6,9	6,8	13,7	36	Trường THCS Long Tân	
Nguyễn Gia Huy	03/06/2011	Nam	7510692369	9/4	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,09	7,2	5,3	12,5	36	Trường THCS Long Tân	
Đoàn Huỳnh Yến Nhi	09/08/2011	Nữ	7527301808	9/9	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,68	7,4	7,1	14,5	36	Trường THCS Long Tho	
Mai Đình Trọng	01/10/2011	Nam	7510589427	9/3	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,66	7,3	8,4	15,7	36	Trường THCS Long Tho	
Nguyễn Hương Duyên	19/01/2011	Nữ	7588499907	9/11	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,64	6,6	7,2	13,8	36	Trường THCS Long Tho	
Lê Huyền Trang	13/12/2011	Nữ	7574254824	9/8	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,61	8,3	6,9	15,2	36	Trường THCS Long Tho	
Bùi Thanh Trung	04/06/2011	Nam	7582398660	9/5	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,6	7,2	6,6	13,8	36	Trường THCS Long Tho	
Nguyễn Thành Hoàn Duy	11/04/2011	Nam	6882399513	9/12	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,6	6,9	6,8	13,7	36	Trường THCS Long Tho	
Dương Minh Đạt	08/06/2011	Nam	7582399149	9/10	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,59	6,7	6,2	12,9	36	Trường THCS Long Tho	
Phan Thị Ngọc Chúc	30/01/2011	Nữ	75823999451	9/11	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,56	7,2	6,4	13,6	36	Trường THCS Long Tho	
Nguyễn Lê Đức Nhân	27/09/2011	Nam	7582398020	9/3	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,54	7,1	7,1	14,2	36	Trường THCS Long Tho	
Bùi Nhật Lâm	30/04/2011	Nam	7549098348	9/9	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,52	7	7	14	36	Trường THCS Long Tho	
Quách Vạn Phát	13/03/2011	Nam	7552797558	9/9	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,51	7,8	6,5	14,3	36	Trường THCS Long Tho	
Trần Minh Quân	28/10/2011	Nam	7527166877	9/4	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,48	7,2	7,2	14,4	36	Trường THCS Long Tho	
Bùi Tuấn Khanh	03/12/2011	Nam	7552618630	9/10	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,46	7,8	5,4	13,2	36	Trường THCS Long Tho	
Bùi Nhật Bảo	19/09/2011	Nam	7536201475	9/3	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,45	6,8	7,4	14,2	36	Trường THCS Long Tho	
Phạm Thanh Vân	06/04/2011	Nữ	7552651957	9/4	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,45	7	6,7	13,7	36	Trường THCS Long Tho	
Đào Hoài Linh	23/09/2011	Nam	4482458034	9/1	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,45	6,3	7,2	13,5	36	Trường THCS Long Tho	
Nguyễn Phương Thủy	06/05/2011	Nữ	4082458053	9/1	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,42	7,4	7	14,4	36	Trường THCS Long Tho	
Trần Thị Bảo Trân	19/02/2011	Nữ	7527153197	9/8	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,42	7	7,2	14,2	36	Trường THCS Long Tho	
Nguyễn Thủy Nga	23/07/2011	Nữ	7574279425	9/11	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,42	7,2	6,2	13,4	36	Trường THCS Long Tho	
Lý Gia Tài	26/02/2011	Nam	7582398683	9/5	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,39	6,9	7	13,9	36	Trường THCS Long Tho	
Nguyễn Hoàng Sơn	03/08/2011	Nam	7574059377	9/8	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,38	7,3	8,1	15,4	36	Trường THCS Long Tho	
Đặng Thị Huỳnh Anh	15/01/2011	Nữ	8972390611	9/12	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,38	6,9	6,5	13,4	36	Trường THCS Long Tho	
Lưu Huy Minh	30/03/2011	Nam	7574059257	9/7	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,36	7,6	6,1	13,7	36	Trường THCS Long Tho	
Nguyễn Quốc Thịnh	23/04/2011	Nam	7919000039	9/10	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,35	6	5,6	11,6	36	Trường THCS Long Tho	
Đào Quốc An	02/06/2011	Nam	7582458021	9/1	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,34	6,6	6,3	12,9	36	Trường THCS Long Tho	
Phạm Hải Quân	15/12/2011	Nam	7574059433	9/11	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,34	7	5,7	12,7	36	Trường THCS Long Tho	
Lưu Phạm Duy Minh	09/06/2011	Nam	3682458036	9/1	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,31	6	7,1	13,1	36	Trường THCS Long Tho	

STT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã học sinh	Lớp	Kết quả HT & RL 4 năm học THCS								Điểm 4 năm THCS	Điểm TB môn Văn lớp 9	Điểm TB môn Toán lớp 9	Tổng TB Văn, Toán lớp 9	Ưu Tiên DTTS	Tổng điểm xét tuyển	Trường cuối cấp	Ghi chú
						Lớp 6		Lớp 7		Lớp 8		Lớp 9									
						HT	RL	HT	RL	HT	RL	HT	RL								
1	Đặng Thị Hà My	26/07/2011	Nữ	4070890071	9/12	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,28	6,9	6,6	13,5		Trường THCS Long Thọ	
2	Nguyễn Trần Sao Mai	19/05/2010	Nữ	7574254658	9/4	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,14	6,7	6,8	13,5		Trường THCS Long Thọ	
3	Trần Thị Cẩm Nhung	27/03/2011	Nữ	7511417227	9/4	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,62	7,8	6,9	14,7		Trường THCS Long Thọ	
4	Nguyễn Thanh Trà	09/05/2011	Nữ	7510604371	9/2	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,58	6,3	6,6	12,9		Trường THCS Phú Hội	
5	Phạm Bá Trường	31/05/2011	Nam	7510590300	9/3	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,56	6,3	7,4	13,7		Trường THCS Phú Hội	
6	Nguyễn Thị Khánh Huyền	02/07/2011	Nữ	7574174647	9/5	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,51	6,9	6,5	13,4		Trường THCS Phú Hội	
7	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	15/09/2011	Nữ	7510604302	9/1	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,5	6,2	6,9	13,1		Trường THCS Phú Hội	
8	Tăng Bảo Kha	27/07/2011	Nam	7574174588	9/2	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,15	6,5	5,9	12,4		Trường THCS Phú Hội	
9	Lê Châu Long	31/10/2011	Nam	7574174589	9/2	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,14	6,5	5,6	12,1		Trường THCS Phú Hội	
10	Nguyễn Quốc Khang	12/08/2011	Nam	7510597832	9/5	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,11	5,8	6,3	12,1		Trường THCS Phú Hội	
11	Nguyễn Lê Anh Khôi	17/10/2011	Nam	9176714943	9/4	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,04	5,5	6,6	12,1		Trường THCS Phú Hội	
12	Trương Thị Thanh Chúc	02/12/2011	Nữ	7574174624	9/4	Đạt	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	35	8,89	8,1	7,7	15,8		Trường THCS Phú Hội	
13	Nguyễn Quang Thống	08/01/2011	Nam	7510590262	9/4	Khá	Tốt	Đạt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Tốt	35	8,68	7,2	8,9	16,1		Trường THCS Phú Hội	
14	Nguyễn Thái Ngọc Duyên	19/09/2011	Nữ	7553088285	9/5	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,66	8,3	7,4	15,7		Trường THCS Phước An	
15	Võ Dương Tường Vy	18/05/2011	Nữ	7522894566	9/1	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,66	5,8	7	12,8		Trường THCS Phước An	
16	Phan Huỳnh Trà My	25/09/2011	Nữ	7522900265	9/4	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,51	6,6	6	12,6		Trường THCS Phước An	
17	Nguyễn Minh Hải	01/06/2011	Nam	7553117104	9/1	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,48	6,7	6	12,7		Trường THCS Phước An	
18	Lê Thành Đạt	27/10/2011	Nam	7574564333	9/2	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,34	6,2	7	13,2		Trường THCS Phước An	
19	Nguyễn Bá Minh Tường	11/05/2011	Nam	7553117134	9/1	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,22	6,7	5,7	12,4		Trường THCS Phước An	
20	Lê Bảo Minh	08/01/2010	Nam	7507550001	Tạo	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	6,92	5,4	6,8	12,2		Trường THCS Phước An	
21	Nguyễn Phương Đồng	09/07/2011	Nam	7527471910	9,6	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,64	7,2	7,4	14,6		Trường THCS Phước Thiện	
22	Phan Quốc Huy	28/04/2011	Nam	7552903017	9,14	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,64	7,5	6,8	14,3		Trường THCS Phước Thiện	
23	Bùi Thanh Trang	06/05/2011	Nữ	7583928454	9,14	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,62	7	8	15		Trường THCS Phước Thiện	
24	Trương Quỳnh Anh	22/06/2011	Nữ	7527471741	9,10	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,61	7,7	6,8	14,5		Trường THCS Phước Thiện	
25	Nguyễn Sơn Trà	18/04/2011	Nam	7574144573	9,12	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,61	8	5,4	13,4		Trường THCS Phước Thiện	
26	Nguyễn Hoàng Bảo An	29/10/2011	Nam	7574143016	9,10	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,55	7,7	7,6	15,3		Trường THCS Phước Thiện	
27	Phạm Trần Quỳnh Như	18/05/2011	Nữ	7527471871	9,1	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,52	7,6	6,5	14,1		Trường THCS Phước Thiện	
28	Nguyễn Phạm Minh Thư	24/11/2011	Nữ	7535406602	9,14	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,52	7,7	5,4	13,1		Trường THCS Phước Thiện	
29	Nguyễn Phương Dung	27/02/2011	Nữ	7527472041	9,13	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,52	6,1	6,4	12,5		Trường THCS Phước Thiện	
30	Ngô Hoàng Quân	26/12/2011	Nam	7527472194	9,4	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,5	8	7,2	15,2		Trường THCS Phước Thiện	
31	Dương Nguyễn Hà An	04/05/2011	Nữ	4073984848	9,6	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,5	7,1	6,6	13,7		Trường THCS Phước Thiện	
32	Nguyễn Dương Hoàng Yến	13/08/2011	Nữ	6415439192	9,11	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,48	7,5	6,9	14,4		Trường THCS Phước Thiện	
33	Nguyễn Văn Tài Đức	22/03/2011	Nam	7571244135	9,3	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,46	8	5,4	13,4		Trường THCS Phước Thiện	
34	Phạm Thị Khánh Linh	04/05/2011	Nữ	7574146604	9,15	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,42	6,9	5,2	12,1		Trường THCS Phước Thiện	
35	Trương Nguyễn Quốc Bảo	20/02/2011	Nam	7586547938	9,5	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,41	7,2	6,9	14,1		Trường THCS Phước Thiện	
36	Nguyễn Lộc An Khang	23/08/2011	Nam	7511058833	9,15	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,36	6,6	6,6	13,2		Trường THCS Phước Thiện	
37	Phạm Văn Khánh	01/07/2011	Nam	1927471921	9,9	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,32	7,1	6,3	13,4		Trường THCS Phước Thiện	
38	Phan Quế Anh	16/12/2011	Nữ	7527471739	9,15	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,29	6,1	5,6	11,7		Trường THCS Phước Thiện	
39	Đỗ Văn Kỳ Nam	30/05/2011	Nam	7583798301	9,15	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,25	5,7	6,5	12,2		Trường THCS Phước Thiện	
40	Nguyễn Chính Nghĩa	27/11/2011	Nam	9271244147	9,3	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Khá	Tốt	Đạt	Tốt	36	7,21	6,9	4,1	11		Trường THCS Phước Thiện	
41	Trần Nguyễn Khang	24/10/2011	Nam	7571240573	9,1	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,09	6,3	5,1	11,4		Trường THCS Phước Thiện	
42	Phạm Võ Tuấn Hùng	12/09/2011	Nam	7511049753	9,5	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,06	6,6	6	12,6		Trường THCS Phước Thiện	
43	Nguyễn Thiên Ân	24/08/2011	Nam	7910566399	9/4	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,66	7,1	6,7	13,8		Trường TH-THCS Vĩnh Thanh	
44	Huỳnh Phương Hồng Thắm	02/05/2011	Nữ	7510926740	9/9	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	Khá	Tốt	36	7,51	7,2	7	14,2		Trường TH-THCS Vĩnh Thanh	

Nhơn Trạch, ngày 03 tháng 08 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG